



Phụ lục II
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 số 545/VEAM-HĐQT ngày 27/7/2022)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	NGƯỜI NỘI BỘ								
1	Ông Nguyễn Khắc Hải		Thành viên HĐQT, Chủ tịch	024072000005 Ngày cấp 22/4/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
2	Ông Phan Phạm Hà		Thành viên HĐQT; TGĐ	11738340 Ngày cấp 16/4/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 3 ngõ 1, đường Phạm Hùng, quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
3	Bà Nguyễn Thị Nga		Thành viên HĐQT	001155011063 Ngày cấp 10/3/2004 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Ngày 24/01/2017			Người nội bộ
4	Ông Nguyễn Tiến Vy		Thành viên HĐQT độc lập	034055000016 Ngày cấp 25/3/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Ngày 30/6/2020			Người nội bộ

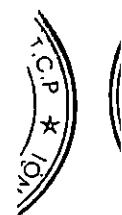
TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				về TTXH					
5	Ông Phan Kim Khoa		Thành viên HĐQT độc lập	025051000031 Ngày cấp 21/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 03, Ngõ 149, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
6	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh		Nguyên Trưởng BKS	008171000005 Ngày cấp 14/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	152 Bà Triệu, Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017	Ngày 24/6/2022	Hết nhiệm kỳ 2017-2022	Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng BKS	001178032823 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Ngày 24/6/2022			Người nội bộ
7	Bà Lê Thị Thanh Bình		Thành viên BKS	011887075 Ngày cấp 10/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ
8	Bà Nguyễn Thị Diên		Thành viên BKS	013245435 Ngày cấp 26/4/2010 Nơi cấp:	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				CA thành phố Hà Nội	Hồ, thành phố Hà Nội				
9	Ông Hồ Mạnh Tuấn		Phó TGD	001063011126 Ngày cấp 22/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà vườn NV 50, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ
10	Ông Lê Minh Quy		Phó TGD	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	Ngày 01/10/2019			Người nội bộ
11	Ông Văn Đình Quân		Phó TGD	042077000340 Ngày cấp 17/04/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Ngày 01/4/2022		Thôi giữ chức Kế toán trưởng từ ngày 01/4/2022	Người nội bộ
12	Bà Nguyễn Thị Mai Hương		Kế toán trưởng	035179006121 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 17/6/2022		Thôi giữ chức Phụ trách KT kể từ ngày 17/6/2022	Người nội bộ
13	Ông Lê Hữu Phúc		NPTQT	011663386 Ngày cấp 13/7/2007	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy,	Ngày			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Hà Nội	15/11/2021			
14	Bà Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban KTNB	011426785 Ngày cấp 13/8/2012 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Phòng 416, A6, tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người nội bộ
15	Bà Đặng Thị Thái Hà		Phó Ban KTNB	001177017062 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	11 ngách 639/14 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người nội bộ
16	Đỗ Minh Tâm		Nguyên Thành viên Bộ phận KTNB	038083001681 Ngày cấp 08/6/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân	Ngày 01/01/2021	Ngày 05/4/2022	Kết thúc HĐ lao động	Người nội bộ
17	Phan Văn Toàn		Thành viên Bộ phận KTNB	163375145 Ngày cấp 15/06/2013 Nơi cấp: Nam Định	Xóm 5, Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định	Ngày 01/6/2022			Người nội bộ
II	CÔNG TY CON								
1	Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp			0500236405 Ngày cấp 12/02/2018	Số 4, phố Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận	Ngày 01/01/2021			Người có liên

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					Hà Đông, Hà Nội				quan
1.1	Ông Đặng Việt Hòa		Chủ tịch	001066012158 Ngày cấp 18/04/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/12/2021			Người có liên quan
1.2	Ông Nguyễn Đức Hiền		Giám đốc	001063010552 Ngày cấp 30/12/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo			0100100576 Ngày cấp 14/9/2015 Nơi cấp: Phòng ĐKKD Hà Nội	114 Mai Hắc Đế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
2.1	Ông Ngô Văn Thái		Chủ tịch	013004766 Ngày cấp 12/6/2008 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
2.2	Ông Nguyễn Quốc Nghĩa		Giám đốc	036078000248 Ngày cấp 19/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Quận Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				ĐKQLCT và DLQG về DC					
3	Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công			4600100211 Ngày cấp: 15/01/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT Thái Nguyên	Số 362, đường Cách mạng tháng 10, Phường Châu Sơn, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
3.1	Ông Hoàng Văn Minh		Chủ tịch/ Giám đốc	090149492 Ngày cấp: 11/3/2020 Nơi cấp: Công an Thái Nguyên	Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
4	Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam			3601330939 Ngày cấp: 04/5/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai	Khu phố 1, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
4.1	Ông Phan Phạm Hà		Chủ tịch	011738340 Ngày cấp: 16/4/2009 Nơi cấp: Công An thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội	Ngày 01/4/2021			Người có liên quan
4.2	Ông Lê Việt Hùng			19071000234 Ngày cấp: 15/8/2019 Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Thủ Đức, Hồ Chí Minh	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Viện Công Nghệ					Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
5.1	Ông Hoàng Vĩnh Giang		Viện trưởng	011488771 Ngày cấp 25/01/2007 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	01/01/2021			Người có liên quan
6	VEAM Korea					Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
6.1	Ông Lê Minh Hưng		Chủ tịch/ Giám đốc	N19677777 Ngày cấp 20/6/2018 Nơi cấp: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc	Võ Thị Sáu, Thanh Nhân, Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
7	Công ty CP Cơ khí chính xác số 1			0101487982 Ngày cấp: 18/3/2019 Nơi cấp: Sở KHDDT Thành phố Hà Nội	Lô CN – B& KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
7.1	Bà Nguyễn Thị Phương Lan		Chủ tịch	011976913 Ngày cấp 25/10/2008 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	Ngày 29/4/2021			Người có liên quan
7.2	Ông Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc	012043367	Hà Nội	Ngày			Người

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Ngày cấp: 21/6/2007 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội		29/4/2021			có liên quan
8	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên			4600355393 Ngày cấp: 07/5/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Thái Nguyên	TDP Bông Hồng, Phường Bải Bông, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
8.1	Bà Lê Minh Phương		Chủ tịch	001182031341 Ngày cấp: 12/7/2019 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	Ngày 22/4/2021			Người có liên quan
8.2	Ông Nguyễn Đức Chung		Giám đốc	09082653 Ngày cấp: 12/6/2015 Nơi cấp: Công an T. Thái Nguyên	Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 03/5/2021			Người có liên quan
9	Công ty Cổ Phần Phụ tùng máy số 1			4600358468 Ngày cấp 31/12/2009 Nơi cấp: Phòng ĐKKD, Sở KHĐT Thái Nguyên	Đường 3/2, tổ 10, P.Mỏ Chè, Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
9.1	Ông Ngô Văn Thái		Chủ tịch	013004766 Ngày cấp 12/6/2008 Nơi cấp:	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Công an TP.Hà Nội					
9.2	Ông Nguyễn Đức Hiền		Giám đốc	090431473 Ngày cấp 15/01/2015 Nơi cấp: Thái Nguyên	Thị xã Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
10	Công ty CP Cơ khí Cỗ Loa			0101507847 Ngày cấp: 04/9/2019	Tổ 22, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
10.1	Bà Hoàng Thị Thanh Tâm		Chủ tịch	001178024133 Ngày cấp 13/11/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	Ngày 08/5/2021			Người có liên quan
10.2	Ông Lê Hữu Bá		Giám đốc	001079007284 Ngày cấp: 10/8/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
11	Công ty CP Vận tải và thương mại VEAM			0101286034 Ngày cấp 04/4/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Số 2 Triệu Quốc Đạt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
11.1	Ông Nguyễn Thanh Hải		Chủ tịch	001082004708	34 Nguyễn Đình Hoàn,	Ngày			Người

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Ngày cấp 31/10/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy	25/10/2021			có liên quan
11.2	Nguyễn Đức Nam		Giám đốc	027082000045 Ngày 08/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
12	Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ			0100100336 Ngày cấp 10/7/2019 Nơi cấp: Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	KM số 3, Đường Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
12.1	Ông Nguyễn Văn Tới		Chủ tịch	011371285 Ngày cấp: 08/9/2008 Nơi cấp: Công an Hà Nội	Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021	Ngày 20/6/2022	Hết nhiệm kỳ 2017-2022	Người có liên quan
12.2	Ông Lê Minh Quy		Chủ tịch	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	Ngày 20/6/2022			Người nội bộ
12.3	Ông Tống Ngọc Thắng		Giám đốc						





Phụ lục III

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 số 545/VEAM-HĐQT ngày 27/7/2022)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Hải		Thành viên HĐQT, Chủ tịch	024072000005 Ngày cấp 22/4/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	537.765.360	40,47%	
1.1	Ông Nguyễn Khắc Ninh							Bố đẻ đã mất
1.2	Bà Lê Thị Miến							Mẹ đẻ đã mất
1.3	Bà Võ Thị Hải An			011800235 Ngày cấp: 02/11/2009 Nơi cấp: Hà Nội	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Vợ
1.4	Ông Nguyễn Khắc Minh Quang			001200001094 Ngày cấp: 23/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Con trai
1.5	Ông Nguyễn Khắc Minh Khôi			Còn nhớ	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Con trai
1.6	Bà Nguyễn Thúy Hà			121148037 Ngày cấp: 31/7/2011 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em gái
1.7	Ông Nguyễn Văn Hùng			121148025 Ngày cấp: 17/8/2007 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em rể



TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền			121185880 Ngày cấp: 04/6/2010 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em gái
1.9	Ông Vũ Trí Cường			121370616 Ngày cấp: 13/9/2019 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em rể
2	Ông Phan Phạm Hà		Thành viên HĐQT; TGD	11738340 Ngày cấp 16/4/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 3 ngõ 1, đường Phạm Hùng, quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội	504.944.000	38%	
2.1	Ông Phan Hà Cư							Bố đẻ đã mất
2.2	Bà Phan Thị Lệ Quỳnh			011411034 Ngày cấp:10/6/2008 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 38, ngõ 1 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.			Mẹ đẻ
2.3	Bà Lê Thị Ngọc Bích			012019340 Ngày cấp: 16/4/2009 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 38, ngõ 1 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.			Vợ
2.4	Bà Phan Lê Quyên Phương			Còn nhỏ	Số 38, ngõ 1 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.			Con
2.5	Ông Phan Đức Hùng			Còn nhỏ	Số 38, ngõ 1 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.			Con
2.6	Bà Phan Thị Nam An			011227948 Ngày cấp: 26/5/2006 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 253 Hồ Tùng Mậu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Chị ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Ông Trịnh Quang Diện			010438309 Ngày cấp: 27/9/2018 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 253 Hồ Tùng Mậu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Anh rể
2.8	Ông Phan Duy Hưng			N2027056 Ngày cấp: 27/9/2018 Nơi cấp:	Popow StraBe 9, 09116 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Anh ruột
2.9	Bà Evelyn Phan Duy				Popow StraBe 9, 09116 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Chị dâu
2.10	Ông Phan Duy Thắng			N1218064 Ngày cấp: 18/6/2008 Nơi cấp:	Zschopauer Str 276, 09127 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Anh ruột
2.11	Bà Tôn Nữ Lan Hương				Zschopauer Str 276, 09127 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Chị dâu
2.12	Ông Lê Phú Cường			033049000002 Ngày cấp: 22/10/2012 Nơi cấp: Cục CS QLHC - TTXH	P1007 nhà C5 Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Bố vợ
2.13	Bà Lê Thị Hoa			011419302 Ngày cấp: 16/05/2007 Nơi cấp: CA TP. Hà Nội	P1007 nhà C5 Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Mẹ vợ
2.14	Ông Lê Thị Hải Linh			001184005931 Ngày cấp: 01/04/2015 Nơi cấp: Cục CS QLHC - TTXH	P804 nhà B, Chung cư Bộ Tổng tham mưu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Em vợ
2.15	Ông Đậu Công Hồng			182490842 Ngày cấp: 28/08/2007 Nơi cấp: CA Tỉnh Nghệ An	P804 nhà B, Chung cư Bộ Tổng tham mưu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Em rể
3	Bà Nguyễn Thị Nga		Thành viên HĐQT	001155011063 Ngày cấp 10/3/2004 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	64.174.100	4,83%	

H01 30 N 30 5.10 / 9/11

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Ông Nguyễn Ngọc Hồ							Bố đẻ đã mất
3.2	Bà Nguyễn Thị Vài							Mẹ đẻ đã mất
3.3	Ông Lê Hữu Báu			011233807 Ngày cấp 03/01/2009 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Chồng
3.4	Ông Lê Tuấn Anh			001079000052 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con trai
3.5	Bà Tạ Thị Hồng Yến			034165006209 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con dâu
3.6	Bà Lê Thu Thủy			012184042 Ngày cấp 20/7/2007 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con gái
3.7	Bà Nguyễn Thị Len			010315723 Ngày cấp 03/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	39 Ngõ Giếng Mút, thành phố Hà Nội			Chị gái
3.8	Ông Phan Văn Hòa			010361595 Ngày cấp 12/7/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	39 Ngõ Giếng Mút, thành phố Hà Nội			Anh rể
3.9	Ông Nguyễn Châu Huấn			010243348 Ngày cấp 02/4/2009 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Tập thể nhà máy dệt 8/3 thành phố Hà Nội			Anh trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Ông Nguyễn Ngọc Đăng			010407933 Ngày cấp 19/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	A5 Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội			Anh trai
3.11	Bà Đỗ Thị Nhâm			010407752 Ngày cấp 20/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	A5 Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội			Chị dâu
3.12	Ông Nguyễn Văn Lộc			011066900 Ngày cấp 10/3/2004 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Xuân Phương, Cầu Diễm, Hà Nội			Anh trai
3.13	Bà Hoàng Thị Mùi			010458517 Ngày cấp 19/6/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Xuân Phương, Cầu Diễm, Hà Nội			Chị dâu
3.14	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					
3.15	Công ty CP tập đoàn BRG		Chủ tịch HĐQT					
3.16	Công ty TNHH TM quốc tế và dịch vụ Big C		Chủ tịch HĐQT					
3.17	Công ty CP Du lịch dịch vụ Hà Nội		Phó Chủ tịch HĐQT					
3.18	Công ty TNHH Thương mại đầu tư Hòa Lợi					46.277.778	3,48%	
3.19	Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thương mại An Khang					17.896.322	1,34%	
3.20	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Thương mại Kim Ngọc					2.344.500	0,0000176%	
4	Ông Nguyễn Tiến Vy		Thành viên HĐQT	034055000016 Ngày cấp 25/3/2013	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai,			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			độc lập	Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	thành phố Hà Nội			
4.1	Bà Trần Thị Hoa			034154004919 Ngày cấp 09/7/2018 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Vợ
4.2	Ông Nguyễn Anh Tuấn			34082000036 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.306.CT 36, số 326 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội			Con trai
4.3	Bà Khúc Bích Ngọc			027083000104 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.306.CT 36, số 326 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội			Con dâu
4.4	Bà Nguyễn Ngọc Anh			001189000237 Ngày cấp 04/4/2013 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.1308 CC An Bình 1, ĐTM Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội			Con gái
4.5	Ông Đoàn Minh Việt			001091002705 Ngày cấp 08/5/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P.1308 CC An Bình 1, ĐTM Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội			Con rể
4.6	Ông Nguyễn Như Giới			152112279 Ngày cấp 18/01/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em trai
4.7	Bà Vũ Thị Luyến			034165006209 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em dâu
7.8	Bà Nguyễn Thị Xim			034160001287	Số 22 Tổ 10 Hoàng Văn Thụ,			Em gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 24/4/2015 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Hoàng Mai, Hà Nội			
4.9	Ông Nguyễn Quốc Hội			034059000992 Ngày cấp 21/4/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 22 Tổ 10 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội			Em rể
4.7	Bà Nguyễn Thị Xanh			150509550 Ngày cấp 22/10/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em gái
4.8	Ông Nguyễn Đình Tương			151245437 Ngày cấp 25/2/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em rể
4.9	Bà Nguyễn Thị Xoan			150865496 Ngày cấp 30/3/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Lô Giang, Đông Hưng, Thái Bình			Em gái
4.10	Ông Nguyễn Mạnh Hùng			150866835 Ngày cấp 21/7/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Lô Giang, Đông Hưng, Thái Bình			Em rể
4.11	Tổng Công ty cổ phần Bía - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn			0300583659 Ngày cấp 18/5/2020 ĐKKD	Tầng 5 Trung tâm thương mại Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			
5	Ông Phan Kim Khoa		Thành viên HĐQT độc lập	025051000031 Ngày cấp 21/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 03, Ngõ 149, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			
5.1	Ông Nguyễn Thị Sửu			130048570				Mẹ đẻ

C.P. 1/1

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 19/12/2017 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			đã mất
5.1	Bà Nguyễn Thị Gái			132095093 Ngày cấp 25/8/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Mẹ vợ
5.3	Bà Nguyễn Thị Hồng			025151000043 Ngày cấp: 21/5/2015 Nơi cấp Thành phố Hà Nội	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Vợ
5.4	Ông Phan Đức Việt			025077000139 Ngày cấp: 10/2/2020 Nơi cấp Thành phố Hà Nội	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Con trai
5.5	Bà Trần Thị Mai Trang			B5684194 Ngày cấp: 18/8/2011 Nơi cấp Cục Quản lý XNC	3/143 Trung Kính, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Con dâu
5.6	Ông Phan Đức Nam			N1439311 Ngày cấp: 16/2/2011 Nơi cấp Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	CHLB Đức			Con trai
5.7	Bà Nguyễn Thùy Dung			N2106257 Ngày cấp: 08/8/2019 Nơi cấp Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	CHLB Đức			Con dâu
5.8	Bà Phan Thị Nga			130247085 Ngày cấp: 28/2/2009 Nơi cấp	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an tỉnh Phú Thọ				
5.9	Ông Nguyễn Kim Thành			132136881 Ngày cấp: 11/10/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể
5.10	Ông Phan Kim Khôi			013082987 Ngày cấp: 05/6/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em trai
5.11	Bà Nguyễn Thị Duyên			013463255 Ngày cấp: 18/5/2011 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em dâu
5.12	Bà Phan Thị Quỳnh			130048572 Ngày cấp: 02/11/2012 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái
5.12	Ông Nguyễn Văn Mười			132074804 Ngày cấp: 31/12/2007 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể
5.13	Bà Phan Thị Nguyệt			130823708 Ngày cấp: 27/7/2009 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái
5.14	Ông Cù Quốc Tịch			130102237 Ngày cấp: 19/9/2011 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể
5.15	Ông Phan Kim Bằng			011351268 Ngày cấp: 02/11/2015 Nơi cấp	16 D5 Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an thành phố Hà Nội				
5.16	Bà Phan Thị Thu Hồng			001170001512 Ngày cấp: 15/8/2014 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	16 D5 Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em dâu
6	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh		Nguyên Trưởng BKS	008171000005 Ngày cấp 14/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 152 Bà Triệu, Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội			Thôi là Người nội bộ kể từ ngày 24/6/2022 do hết nhiệm kỳ 2017-2022
6.1	Ông Nguyễn Thượng Hiền			001058015350 Ngày cấp 14/5/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Chồng
6.2	Bà Nguyễn Thị Minh Hào			001302011720 Ngày cấp 29/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Con gái
6.3	Bà Nguyễn Thị Minh Hiền			Còn nhỏ	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Con gái
6.4	Bà Phạm Thị Ty			011978757 Ngày cấp 21/4/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
6.5	Ông Vũ Xuân Tự			012575504 Ngày cấp 24/7/2013 Nơi cấp:	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Bố đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an thành phố Hà Nội				
6.6	Ông Vũ Xuân Hải			011861649 Ngày cấp 04/9/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Em trai
6.7	Bà Hoàng Thanh Loan			001174001778 Ngày cấp 29/7/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Em dâu
7	Bà Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng BKS	001178032823 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.			Bắt đầu Người nội bộ VEAM kể từ ngày 24/6/2022
7.1	Trần Hà Trung			001077005809 Ngày cấp 06/06/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Chồng
7.2	Trần Gia Hiền			001207058879 Ngày cấp 09/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Con ruột
7.3	Trần Khôi Nguyên			Còn nhỏ	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Con ruột
7.4	Bạch Thị Lệnh			026151000689 Ngày cấp 16/10/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chí, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.5	Nguyễn Tiến Việt			013296403 Ngày cấp 24/04/2010 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chi, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Anh trai
7.6	Lê Thị Tuyết			030178001005 Ngày cấp 06/06/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chi, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Chị dâu
7.7	Nguyễn Thị Dung			016627975 Ngày cấp 05/04/2010 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	F104 TT Viện CN, Láng Hạ, Đống Đa, HN			Mẹ chồng
7.8	Trần Minh Hoàng			001084017983 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Em chồng
7.9	Mạc Hoàng Anh			001184014281 Ngày cấp 17/05/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Em dâu
9	Bà Lê Thị Thanh Bình		Thành viên BKS	011887075 Ngày cấp 10/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			
9.1	Ông Lê Trọng Bài			011063502 Ngày cấp 31/5/2010	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bố đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Hà Nội				
9.2	Bà Nguyễn Thị Cương			011878858 Ngày cấp 27/5/2010 Nơi cấp: Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
9.3	Ông Nguyễn Địch Hùng Hiệp			001074002582 Ngày cấp 10/3/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
9.4	Bà Lê Thị Định			038178009747 Ngày cấp 21/11/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Mullberry Lane, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội			Em gái
9.5	Ông Nguyễn Quang Dũng			037076003339 Ngày cấp 25/7/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Mullberry Lane, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội			Em rể
9.6	Ông Lê Cương Nghị			038081013568 Ngày cấp 26/5/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P1, Ciputra, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
9.7	Bà Vương Thị Quyên			038185010737 Ngày cấp 02/8/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P1, Ciputra, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
9.8	Ông Nguyễn Địch Bình Minh			001202004177 Ngày cấp 24/10/2016	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKKQ cư trú và DLQG về dân cư				
9.9	Bà Nguyễn Tuệ Khanh				174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con gái còn nhỏ
9.10	Bà Nguyễn Thị Tuyết			CMND bị mất chưa làm lại	204-B12-Thanh Xuân Bắc, Hà Nội			Mẹ chồng
9.11	Công ty Chứng khoán ASEAN		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc					
10	Bà Nguyễn Thị Diên		Thành viên BKS	013245435 Ngày cấp 26/4/2010 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			
10.1	Ông Nguyễn Anh Tuấn			001077002389 Ngày cấp 22/08/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKKQ cư trú và DLQG về dân cư	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Chồng
10.2	Bà Nguyễn Nhật Lan Chi			Còn nhỏ	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Con gái
10.3	Ông Nguyễn Anh Kiệt			Còn nhỏ	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Con trai
10.4	Ông Nguyễn Văn Khôi			013314452 Ngày cấp 30/07/2010 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
10.5	Bà Nguyễn Thị Phương			125557315 Ngày cấp 24/10/2019 Nơi cấp:	Thị Trấn Chờ, Yên Phong, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			Mẹ đẻ



TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				CA thành phố Bắc Ninh				
10.6	Bà Nguyễn Thị Vượng			010651306 Ngày cấp 05/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Ninh Hiệp, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
10.7	Ông Nguyễn Bình Khiêm			027084000022 Ngày cấp 13/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em trai
10.8	Bà Trịnh Lan Hương			079188000028 Ngày cấp 13/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em dâu
10.9	Bà Nguyễn Thu Hiền			027190000579 Ngày cấp 06/11/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	P906, Tòa nhà CT14A2 KhuĐT NTL, Phú Thượng, Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em gái
10.10	Ông Hoàng Gia Minh			001085020090 Ngày cấp 26/06/2017 Nơi cấp:	P906, Tòa nhà CT14A2 KhuĐT NTL, Phú Thượng, Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em rể
11	Ông Hồ Mạnh Tuấn		Phó TGĐ	001063011126 Ngày cấp 22/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà vườn NV 50, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	0	0	
11.1	Bà Nguyễn Thị Oanh			033174001890 Ngày cấp 22/03/2017 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn, thành phố Hà Nội			Vợ
11.2	Bà Hồ Thu Huyền			001199021379	NV50 Khu ĐTM Trung Văn			Con gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 22/03/2017 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội			
11.3	Ông Hồ Quốc Hải			001204015943 Ngày cấp 29/03/2019 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn Thành phố Hà Nội			Con trai
11.4	Ông Hồ Ngọc Lương			010030532 Ngày cấp 03/07/2008 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn Thành phố Hà Nội			Bố đẻ
11.5	Bà Hồ Thị Kim Dung			001160007432 Ngày cấp 08/03/2016 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Số 31 phố Ngọc Lâm, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Chị gái
11.6	Bà Hồ Ngọc Phương			001166017420 Ngày cấp 29/10/2020 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.2015 Toà MIPEC Long Biên			Em gái
11.7	Ông Hồ Mạnh Cường			011784730 Ngày cấp 21/01/2009 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	3411 Park 7 Vinhomes Bình Thanh, thành phố Hồ Chí Minh			Em trai
11.8	Ông Nguyễn Văn Hạnh			001056012406 Ngày cấp 12/10/2020 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Số 31 phố Ngọc Lâm, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Anh rể
11.9	Ông Đào Tiến Dũng			001058012334 Ngày cấp 17/04/2018 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.2015 Toà MIPEC Long Biên			Em rể
11.10	Bà Đỗ Thị Mai Hương			011998841 Ngày cấp 12/11/2011 Nơi cấp:	P2902-S3 Vinhomes Skylake, thành phố Hà Nội			Em dâu

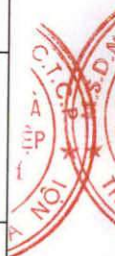
TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Thành phố Hà Nội				
12	Ông Lê Minh Quy	058C12220 20	Phó TGD	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013		0	0	
12.1	Ông Lê Minh Bách			135772311 Ngày cấp 14/11/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Bố đẻ
12.2	Bà Bùi Thị Nhân			026147000051 Ngày cấp 10/3/ 2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Mẹ đẻ
12.3	Bà Bùi Thị Ngọc Bích			130029239 Ngày cấp 11/9/ 2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ	Việt Trì, Phú Thọ			Mẹ vợ
12.4	Bà Chu Thị Vân Anh			025177000034 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội			Vợ
12.5	Ông Lê Minh Quý			001202007028 Ngày cấp 12/01/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Cộng hòa IRLAND			Con đẻ
12.6	Ông Lê Quỳnh Anh			Còn nhỏ	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội			Con đẻ
12.7	Bà Lê Thị Bích Phượng			135003151 Ngày cấp 15/12/2009 Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.8	Bà Lê Thị Long Vỹ			012648531 Ngày cấp 14/11/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội		.	Em gái
12.9	Bà Lê Thị Ngọc Bích			026178002841 Ngày cấp 03/8/ 2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em gái
12.10	Bà Lê Thị Bích Hải			135012751 Ngày cấp 20/5/ 2014 Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em gái
12.11	Ông Lê Văn Trọng			011196700 Ngày cấp 12/10/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội			Em rể
12.12	Ông Nguyễn Thanh Bình			026073000879 Ngày cấp 26/3/ 2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em rể
12.13	Ông Kiều Văn Minh			001080023959 Ngày cấp 24/9/ 2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em rể
13	Ông Văn Đình Quân		Phó TGĐ	042077000340 Ngày cấp 17/04/2018	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			
13.1	Ông Văn Đình Quang	Không	Không	181172993 Ngày cấp 01/8/1979; Nơi cấp: Công an Nghệ	SN 12, tổ dân phố số 3, Thị trấn Phố Châu, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Bố đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Tỉnh				
13.2	Bà Nguyễn Thị Nhâm	Không	Không	184117801 Ngày cấp: 01/4/2011; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	SN 12, tổ dân phố số 3, Thị trấn Phố Châu, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Mẹ đẻ
13.3	Bà Văn Thị Hồng	Không	Không	183944244 Ngày cấp: 07/8/2019; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số nhà 45 đường Nguyễn Lỗi, tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Chị gái
13.4	Ông Võ Văn Tuấn	Không	Không	183215630 Ngày cấp: 31/3/2009; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số nhà 45 đường Nguyễn Lỗi, tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Anh rể
13.5	Bà Văn Thị Ái Liên	Không	Không	042180000528 Ngày cấp: 11/6/2019; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9, TT5A Khu đô thị Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội			Em gái
13.6	Ông Vũ Hoàng Dũng	Không	Không	038076000136 Ngày 21/01/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9, TT5A Khu đô thị Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội			Em rể
13.7	Ông Nguyễn Huy Hùng	Không	Không	183871777 Ngày cấp 11/6/2008 Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số 65/9 đường Hà Hoàng, xóm Tân Trung, xã Thạch Trung, TP. Hà Tĩnh			Bố vợ
13.8	Bà Lê Thị Thu Hương	Không	Không	183030952 Ngày cấp 18/3/2011 Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số 65/9 đường Hà Hoàng, xóm Tân Trung, xã Thạch Trung, TP. Hà Tĩnh			Mẹ vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.9	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Không	Không	042180000075 Ngày 17/4/2018; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Vợ
13.10	Văn Hòa Bình	Không	Không		Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học
13.11	Văn Thái Bình	Không	Không		Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học
13.12	Văn Hoàng Bảo	Không	Không		Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học
14	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Không	Kế toán trưởng	035179006121 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bắt đầu giữ chức danh Kế toán trưởng kể từ ngày 17/6/2022
14.1	Nguyễn Văn Hải			035050001603 Ngày 12/6/2020; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	366 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh			Cha đẻ
14.2	Đào Thị Bình			035159002553 Ngày 12/6/2020; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	366 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh			Mẹ đẻ
14.3	Nguyễn Mạnh Cường			001079029045 Ngày 03/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				TTXH				
14.4	Nguyễn Minh Đức			001207034547 Ngày 03/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con
14.5	Nguyễn Hương Giang				Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con
14.6	Nguyễn Thị Như Hoa			013141788 Ngày 05/12/2013; Nơi cấp: Công an Hà Nội	Tổ 2, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Em gái
14.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc			024388964 Ngày 15/5/2015; Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	31/219A, Phan Huy Ích, Phường 12 Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh			Em gái
14.8	Nguyễn Thị Ngọc Anh			024365719 Ngày 13/4/2021; Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	31/219A, Phan Huy Ích, Phường 12 Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh			Em gái
14.9	Nguyễn Quý Hiệp			011466571 Ngày 18/9/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bố chồng
14.10	Trần Thị Nga			001153001858 Ngày 15/2/2015; Nơi cấp:	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng



TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục cảnh sát QLHC về TTXH				
14.11	Nguyễn Quý Thịnh			001084017893 Ngày 12/9/2016; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em chồng
15	Ông Lê Hữu Phúc		NPTQT	011663386 Ngày cấp 13/7/2007 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	132.880.000	10%	Bắt đầu là người nội bộ từ ngày 15/11/2021
15.1	Dương Thị Tâm			037146000016 Ngày cấp: 24/10/2014	Lô 19 B3. Định Công, Hoàng Mai			Mẹ đẻ
15.2	Lê Nguyễn Thế Khôi			001201011455 Ngày cấp: 02/3/2016	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con trai
15.3	Lê Bảo Linh			Còn nhỏ	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con gái
15.4	Lê Đức Hòa			011663385 Ngày cấp: 25/5/2007	18B06 Chung cư AZ Sky, Định Công, Hà Nội			Em trai
15.5	Bùi Diệu Hoa			043187090 Ngày cấp: 18/4/2009	18B06 Chung cư AZ Sky, Định Công, Hà Nội			Em dâu
15.6	Lê Thị Thu Hà			011844927 Ngày cấp: 07/2/2009	14BT4 x 2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội			Em gái
15.7	Nguyễn Văn Cường			001067019499 Ngày cấp: 15/4/2021	14BT4 x 2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội			Em rể
16	Bà Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban	011426785 Ngày cấp 13/8/2012	Phòng 416, A6, tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình,			Bắt đầu giữa chức

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			KTNB	Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	thành phố Hà Nội			danh Trưởng Ban KTNB kể từ ngày 10/6/2021
16.1	Ông Đinh Viết Quang			038046000172 Ngày cấp 30/5/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
16.2	Bà Phạm Thị Mai A			034147000550 Ngày cấp 03/6/2015 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
16.3	Bà Vũ Thị Trịnh			125653510 Ngày cấp 20/10/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình	Xã Mão Điền, Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh			Mẹ chồng
16.4	Ông Vũ Quang Hùng			027063000242 Ngày cấp 21/5/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
16.5	Bà Vũ Cẩm Nhung			013267797 Ngày cấp 19/3/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con gái
16.6	Ông Vũ Nhật Minh			Còn nhỏ	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
16.7	Ông Đinh Thanh Bình			011908033 Ngày cấp 19/5/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Em trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.8	Bà Hà Minh Tâm			013034898 Ngày cấp 25/01/2008 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Em dâu
17	Bà Đặng Thị Thái Hà		Phó Ban KTNB	001177017062 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	11 ngách 639/14 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bắt đầu là người nội bộ từ ngày 10/6/2021
17.1	Ông Đặng Văn Tuấn			034049000769 Ngày cấp 09/09/2015 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
17.2	Bà Nguyễn Thị Đào			034155000944 Ngày cấp 12/05/2015 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
17.3	Bà Hoàng Thị Thu			010220267 Ngày cấp 27/04/2006 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
17.4	Ông Nguyễn Anh Đệ			001077018844 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
17.5	Ông Nguyễn Đặng Hùng Sơn			001203017702 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
17.6	Ông Nguyễn Đặng Hùng Lâm			Còn nhỏ	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám,			Con trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			
17.7	Bà Đặng Cẩm Tú			012398041 Ngày cấp 06/12/2011 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Em gái
17.8	Ông Đào Xuân Minh			013034898 Ngày cấp 25/01/2008 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	108/TTGT 208- Giáp Bát, Hà Nội			Em rể
18	Đỗ Minh Tâm		Thành viên Ban KTNB	038083001681 Ngày cấp 03/7/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Thôi là người nội bộ từ ngày 01/4/2022
18.1	Bà Trương Thị Hường			038158005919 Ngày cấp 03/07/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Mẹ đẻ
18.2	Ông Lê Minh Ty			171765597 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Bố vợ
18.3	Bà Hồ Thị Dung			170999293 Ngày cấp 23/01/2014 Nơi cấp: Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Mẹ vợ
18.4	Bà Lê Thị Minh Nguyệt			038183001959 Ngày cấp 08/6/2016 Nơi cấp: Hà Nội	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Vợ
18.5	Đỗ Lê Khánh Chi			Còn nhỏ	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.6	Đỗ Lê Khánh Như			Còn nhỏ	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con gái
18.7	Ông Đỗ Sơn Ngọc			038086000032 Ngày cấp 16/6/2020 Nơi cấp: Hà Nội	TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em ruột
18.9	Bà Vũ Thị Hà			038186000272 Ngày cấp 24/3/2015 Nơi cấp: Hà Nội	TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
19	Phan Văn Toàn		TV.BKTNB	163375145 Ngày cấp 15/06/2013 Nơi cấp: Nam Định	Xóm 5, Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			TV.BKTNB kể từ ngày 01/6/2022
19.1	Phan Văn Tiến			036065014368 Ngày cấp 02/7/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Bố
19.2	Vũ Thị Liễu			036168021210 Ngày cấp 10/8/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Mẹ
19.3	Phan Thị Yến Trang			036192000206 Ngày cấp 13/8/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Chị gái

